

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC EDUCA CORPORATION

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC EDUCA CORPORATION

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: EDUCA CORPORATION EDUCATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: EDUCA CORP .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108156933

3. Ngày thành lập: 05/02/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6, Tòa nhà D29, Số 68 Phạm Văn Bạch, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983296989

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
2.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Thiết lập trang thông tin điện tử, mạng xã hội - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng - Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209(Chính)
3.	Giáo dục tiểu học	8520
4.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
5.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động Điều tra)	7320
6.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư; - Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng (Trừ hoạt động ủy thác, giám sát đầu tư tài chính, chứng khoán)	6619
7.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810

8.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Việc cung cấp các dịch vụ không phải dạy học mà là hỗ trợ cho hệ thống hoặc quá trình giảng dạy: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
11.	Quảng cáo (Trừ loại Nhà nước cấm)	7310
12.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
13.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
14.	Xuất bản phần mềm	5820
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
16.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
17.	Đào tạo cao đẳng	8541
18.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
19.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
20.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
21.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
22.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
23.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

26.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
27.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại Nhà nước cấm)	6329
28.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, kế toán, kiểm toán)	7020
29.	Giáo dục mầm non	8510
30.	Giáo dục nghề nghiệp	8532

6. Vốn điều lệ: 7.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ QUANG DŨNG	Phòng 1608, Khối 2-C6, KĐT Mỹ Đình 1, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	26,316	0380800000 47	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	26,316		
2	TRẦN THANH LIÊM	Số nhà 16/4/6 Đường Chiến Thắng, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500	5.000.000	0,066	017468817	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	149.500	1.495.000.000	19,671		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	19,737		
3	HOÀNG THỊ NGỌC TÚ	Ô 65 Lô U08 ĐT Dương Nội, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	1,316	0191860000 34	
			Tổng số	10.000	100.000.000	1,316		
4	TRẦN ĐỨC HÙNG	Phòng 1412 CT2B, Khu đô thị Mỹ Đình 2, TDP số 12, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	32,895	0420810003 38	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	150.000	1.500.000.000	19,737		
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	52,632		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRẦN ĐỨC HÙNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *18/04/1981*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *042081000338*

Ngày cấp: *29/12/2017*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Phòng 1412 CT2B, Khu đô thị Mỹ Đình 2, TDP số 12, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Phòng 1412 CT2B, Khu đô thị Mỹ Đình 2, TDP số 12, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*